

STT	Mã SV	Họ lót	Tên	Điểm1+2	Điểm 3	Điểm
1	20125645	LÊ TRƯỜNG	QUY	6.0	3	4.2
2	20125646	NGUYỄN THỊ NGỌC	QUÝ	8.0	5	6.2
3	20125647	PHAN THỊ MỸ	QUYÊN	5.5	4	4.6
4	20125649	ĐẶNG THỊ THÚY	QUỖNH	5.5	5	5.2
5	20125650	ĐỖ NHƯ	QUỖNH	6.5	6	6.2
6	20125653	NGÔ THÚY	QUỖNH	6.0	6.5	6.3
7	20125654	NGUYỄN THỊ DIỄM	QUỖNH	10	7	8.2
8	20125655	NGUYỄN THỊ THÚY	QUỖNH	5.0	3	3.8
9	20125656	VÕ LÊ THỊ NHƯ	QUỖNH	6.5	5.5	5.9
10	20125657	NGUYỄN PHAN MINH	SANG	1.0	5	3.4
11	20125658	ĐẶNG NHẤT	SINH	7.0	7	7.0
12	20125659	LÊ MY	SÔI	4.5	4.5	4.5
13	20125661	PHẠM THỊ ÁNH	TÀI	7.0	5.5	6.1
14	20125662	ĐINH VĂN	TÂM	7.0	7.5	7.3
15	20125663	ĐỖ THỊ	TÂM	6.0	5.5	5.7
16	20125666	TRẦN LÊ DIỆP	TÂM	7.0	2.5	4.3
17	20125667	TRẦN MINH	TÂM	5.0	6.5	5.9
18	20125668	TRẦN THỊ MỸ	TÂM	5.0	6	5.6
19	20125670	LÊ NHỰT	TÂN	7.0	5.5	6.1
20	20125671	PHẠM MINH	TÂN	6.0	5	5.4
21	20125673	PHẠM LƯU NGỌC	THẠCH	6.0	2	3.6
22	20125674	NGUYỄN MINH	THÁI	4.0	7.5	6.1
23	20125681	QUAN LỆ	THANH	4.0	4.5	4.3
24	20125684	LÊ PHƯƠNG	THẢO	8.0	4.5	5.9
25	20125685	NGUYỄN NGỌC	THẢO	8.0	5.5	6.5
26	20125686	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO			
27	20125687	NGUYỄN THỊ	THẢO	7.0	4.5	5.5
28	20125688	TRẦN NGUYỄN	THẢO	7.5	4	5.4
29	20125689	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THẢO	8.5	4.5	6.1
30	20125691	VÕ THỊ THU	THẢO	7.5	4.5	5.7
31	20125692	VÕ THỊ THU	THẢO	6.0	4.5	5.1
32	20125676	VÕ THỊ MỸ	THẨM	3.0	5.5	4.5
33	20125678	PHẠM VĂN	THẮNG	6.5	6	6.2
34	20125694	BÙI THỊ HOÀNG	THỊ	5.0	5	5.0
35	20125695	VÕ LÊ ĐÔNG	THỊ	5.0	3.5	4.1
36	20125696	NGUYỄN NGỌC	THIỆN	6.5	3.5	4.7
37	20125697	TRẦN MINH	THIỆN	6.5	6.5	6.5
38	20125701	LÊ THỊ KIM	THOẠI	4.0	4.5	4.3
39	20125699	NGUYỄN YẾN	THƠ	9.0	6	7.2
40	20125702	HUỖNH THỊ LỆ	THU	6.0	5.5	5.7
41	20125703	NGUYỄN THỊ NGỌC	THU	6.5	5	5.6

42	20125718	ĐỖ THỊ MINH	THUẬN	6.5	5.5	5.9
43	20125719	HUỖNH GIA	THUẬN	9.5	6	7.4
44	20125720	NGUYỄN NGỌC NHƯ	THUẬN	4.0	5	4.6
45	20125724	PHẠM THỊ ĐANG	THÙY	4.5	5.5	5.1
46	20125725	PHAN THỊ THANH	THÙY	8.0	5	6.2
47	20125726	TRẦN PHƯƠNG	THÙY	6.5	6.5	6.5
48	20125729	NGUYỄN THỊ THU	THỦY	7.5	7	7.2
49	20125722	LÊ THỊ THANH	THÚY	4.0	9	7.0
50	20125723	THÁI THỊ HỒNG	THÚY	6.0	4	4.8
51	20125704	CAO NGUYỄN VIỆT	THƯ	5.0	6	5.6
52	20125707	HUỖNH ANH	THƯ	4.0	8.5	6.7
53	20125708	HUỖNH ANH	THƯ	3.0	4	3.6
54	20125709	NGUYỄN ANH	THƯ	3.0	4	3.6
55	20125711	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	6.0	5.5	5.7
56	20125712	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	5.5	4.5	4.9
57	20125713	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	5.0	6	5.6
58	20125715	PHẠM THỊ ANH	THƯ	6.0	5	5.4
59	20125716	TRẦN THỊ MINH	THƯ	5.0	5	5.0
60	20125721	TRƯƠNG CÔNG	THỨC	5.0	6	5.6
61	20125731	BÙI NGỌC MAI	THY	6.0	7	6.6
62	20125732	PHAN THỊ CẨM	THY	7.5	7.5	7.5
63	20125735	NGUYỄN NHẬT	TIÊN	5.0	5.5	5.3
64	20125736	NGUYỄN THỊ MỸ	TIÊN	6.0	7.5	6.9
65	20125738	CAO THỊ NGÂN	TIỀN	6.0	3.5	4.5
66	20125739	PHÙ THỊ	TIỀN	6.0	4	4.8
67	20125740	NGUYỄN HUỖNH ĐỨC	TÍN	5.5	6.5	6.1
68	20125741	PHÙNG PHAN TRỌNG	TÍN	1.0		0.4
69	20125755	ĐẶNG NGUYỄN HUYỀN	TRANG	5.5	6.5	6.1
70	20125756	LÊ KIỀU	TRANG	4.5	5	4.8
71	20125758	NGUYỄN THỊ MINH	TRANG	4.5	5.5	5.1
72	20125759	TRẦN THỊ MỸ	TRANG	6.0	5	5.4
73	20125760	VÕ THỊ NGỌC	TRANG	5.5	7	6.4
74	20125761	VÕ THỊ THÙY	TRANG	4.0	4.5	4.3
75	20125745	NGUYỄN THỊ BÍCH	TRÂM	6.0	7	6.6
76	20125746	NGUYỄN THỊ THÚY	TRÂM	5.5	7.5	6.7
77	20125749	LÊ NGỌC BẢO	TRÂN	4.0	5	4.6
78	20125750	MAI NGỌC	TRÂN	5.0	5	5.0
79	20125752	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRÂN	7.0	5.5	6.1
80	20125754	VÕ THỊ HUYỀN	TRÂN	7.5	4.5	5.7
81	20125763	ĐẶNG THỊ TUYẾT	TRINH	7.0	5.5	6.1
82	20125764	LÊ NGỌC PHƯƠNG	TRINH	5.0	4.5	4.7
83	20125766	NGUYỄN THỊ KIỀU	TRINH	7.5	6	6.6

84	20125769	NGUYỄN THỊ NỮ	TRỌNG	3.5	4.5	4.1
85	20125771	DƯƠNG THỊ HỒNG	TRÚC	3.5	4.5	4.1
86	20125774	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	4.0	3.5	3.7
87	20125775	PHẠM THANH	TRÚC			
88	20125776	ĐOÀN VŨ	TRƯỜNG	3.0	4	3.6
89	20125777	NGUYỄN HOÀNG CẨM	TÚ	4.0	6.5	5.5
90	20125778	NGUYỄN THỊ CẨM	TÚ	3.5	3	3.2
91	20125779	TRẦN THỊ CẨM	TÚ	3.5	3.5	3.5
92	20125780	TRẦN THỊ NGỌC	TÚ	5.5	3.5	4.3
93	20125782	HUỲNH ANH	TUẤN	9.0	8	8.4
94	20125783	NGUYỄN ĐÌNH	TUẤN	5.0	4	4.4
95	20125786	ĐÀO NGỌC	TUYỀN	7.5	4	5.4
96	20125787	HỒ THỊ THANH	TUYỀN	5.5	6.5	6.1
97	20125789	TRẦN THỊ KIM	TUYỀN	5.5	5	5.2
98	20125790	TRẦN THỊ THANH	TUYỀN	5.5	5.5	5.5
99	20125781	HUỲNH NHƯ	TỬ	5.0	3	3.8
100	20125795	TRẦN PHẠM THẢO	UYÊN	5.5	4	4.6
101	20125797	DƯƠNG THẢO	VÂN	5.5	4.5	4.9
102	20125798	HOÀNG THỊ BÍCH	VÂN	10	8	8.8
103	20125799	NGUYỄN THỊ THANH	VÂN	6.0	4	4.8
104	20125800	VŨ THỊ CẨM	VÂN	5.5	4	4.6
105	20125805	PHẠM HUỲNH THÚY	VI	8.0	6	6.8
106	20125806	TRẦN THỊ TƯỜNG	VI	4.5	3.5	3.9
107	20125807	PHAN ĐÌNH	VỊ	1.0		0.4
108	20125808	PHẠM VĂN	VINH	6.0	5.5	5.7
109	20125810	NGÔ QUỐC	VƯƠNG	4.0	5.5	4.9
110	20125814	LÊ THỊ ÁI	VY	3.0	6	4.8
111	20125815	LÊ THỊ THÚY	VY	4.0	6.5	5.5
112	20125816	NGUYỄN PHẠM THÚY	VY	5.5	4.5	4.9
113	20125817	NGUYỄN THỊ TƯỜNG	VY	4.5	5.5	5.1
114	20125818	NGUYỄN TRẦN THẢO	VY	6.5	4.5	5.3
115	20125819	PHAN THỊ TƯỜNG	VY			
116	20125821	NGUYỄN THỊ THANH	XUÂN	6.0	6	6.0
117	20125822	LÊ THỊ NHƯ	Ý	3.5	7	5.6
118	20125823	NGUYỄN HỮU	Ý	7.0	7	7.0
119	20125825	PHẠM THỊ NHƯ	Ý	6.5	5.5	5.9
120	20125826	TRẦN THỊ MỸ	YẾN	4.0	4	4.0